

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 27-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ngọc;

Ông Nguyễn Hữu Tĩnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn L, sinh năm 1984 tại phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Số 50, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Trần Thị T1 (đều đã chết); vợ con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 382/2007/HSST ngày 19/11/2007 Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 14/01/2013 Công an thành phố Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/01/2015 Công an xã L, thành phố Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bản án số 136/2016/HSPT ngày 15/6/2016 Toà án nhân dân tỉnh Nam Định miễn trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt, giam giữ ngày 11 tháng 5 năm 2021; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Tố Quyên - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Phùng Như L1;

Chị Đặng Thị Thanh T;

Anh Lê Thanh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/5/2021, Tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tuần tra tại đường 10, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định phát hiện thấy Dương Văn L điều khiển xe mô tô chở Phùng Như L1, sinh năm 1984; trú tại đường N, phường M, quận Q, thành phố Hải Phòng có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Phùng Như L1 không có gì; Dương Văn L tự giao nộp từ trong túi quần bên phải 01 gói giấy màu trắng bên trong có túi nilon trắng chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng (L khai là ma túy đá vừa mua với giá 1.000.000đ để sử dụng) và từ trong túi quần bên trái 01 gói nilon trắng chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng (L khai là ma túy đá mua hôm trước đã sử dụng còn lại). Tổ công tác đã đưa L, L1 cùng phương tiện về Công an huyện L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn L không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 609/GĐKTHS ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu các hạt tinh thể dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói nilon màu trắng (trong đó có 01 (một) gói nilon màu trắng bên ngoài bọc giấy màu trắng) trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tồn khối lượng mẫu: 6,839 gam.

Kết quả điều tra xác định: Trước khi bị bắt, L điều khiển xe mô tô đi từ nhà mình ở số 50, phường B, thành phố Đ đến khu vực ga Nam Định mua ma túy sau đó quay về rủ Phùng Như L1 đi chơi (L1 là bạn đến chơi đang ở tại nhà L). Khi L đang chở L1 đến đường 10, xã T, huyện L thì bị kiểm tra bắt giữ. Về nguồn gốc số ma túy, L khai gói ma túy bị thu giữ trong túi quần bên phải là mua của một người không quen biết ở khu vực ga Nam Định với giá 1.000.000đ; gói ma túy bị thu giữ trong túi quần bên trái là mua hôm trước cũng của một người không quen biết ở khu vực ga Nam Định nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho L. Phùng Như L1 là người đi cùng với L nhưng không biết việc L cất giữ ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với L1.

Chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 18K1-171.xx L điều khiển bị thu giữ được xác định là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị A, sinh năm 1956; trú tại số 36 đường P, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Bà A không biết việc L mượn xe của mình sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe này cho bà A.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-ML ngày 15 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Dương Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo L khai nhận việc cất giữ ma túy trong người nhằm để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với 02 gói ma túy bị Công an

thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; căn cứ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xác định về tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện có hai anh em, bố mẹ đều đã mất, bị cáo không có vợ con để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại đường 10, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định, Dương Văn L có hành vi cất giữ trong người 6,839 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn L là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Ma túy hiện đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ, bởi nó là nguyên nhân dẫn đến sự tha hoá về đạo đức, suy thoái về giống nòi, là nguy cơ tiềm ẩn làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng dẫn đến nghiện hút để rồi phải lệ thuộc vào ma túy và hậu quả tất yếu là dẫn thân vào con đường phạm tội. Lịch sử nhân thân bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật về ma túy. Tuy nhiên, bị cáo đã không

lấy đó làm bài học thức tỉnh để hoàn lương mà trái lại, một lần nữa tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo thực sự là khó cải tạo, luôn có tâm lý coi thường và thách thức pháp luật. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân của bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình khai báo bị cáo đã thành khẩn, nhận thức lỗi lầm ăn năn hối cải đó là tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này mà sẽ cân nhắc để ấn định một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng đủ để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người mắc tệ nạn nghiện ma túy; mục đích tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng nhằm thoả mãn nhu cầu bản thân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ sau khi được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận giám định hoàn trả là là Methamphetamine bị Nhà nước nghiêm cấm nên sẽ bị tịch thu để tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
Xử phạt bị cáo L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 11 tháng 5 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy vật chứng của vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau kết luận giám định và niêm phong số 609/GĐKTHS theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang